

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Thanh tra Bộ**

**BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*Căn cứ Luật Thanh tra ngày 14 tháng 11 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Thanh tra Bộ Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi tắt là Thanh tra Bộ) là cơ quan của Bộ Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi tắt là Bộ), giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ thanh tra hành chính đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý của Bộ; thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ (trừ lĩnh vực được phân cấp cho Thanh tra Cục, các cơ quan khác thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành) theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng; thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

2. Thanh tra Bộ chịu sự quản lý, chỉ đạo, điều hành của Bộ trưởng và chịu sự chỉ đạo về công tác thanh tra, hướng dẫn nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ.

3. Thanh tra Bộ có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và Ngân hàng để hoạt động và giao dịch theo quy định của pháp luật, có trụ sở chính đặt tại thành phố Hà Nội.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Nhiệm vụ chung:

a) Tham mưu, xây dựng trình Bộ trưởng ban hành và hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện quy định về tổ chức, hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết

khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ;

b) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định, chương trình, kế hoạch về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

c) Hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra đối với Thanh tra Cục, các cơ quan khác thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành, Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi tắt là Thanh tra Sở);

d) Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ theo phân cấp của Bộ trưởng.

## 2. Về giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về thanh tra:

a) Xây dựng, tổng hợp, trình Bộ trưởng ban hành kế hoạch thanh tra của Bộ; Xây dựng dự thảo kế hoạch thanh tra của Bộ; hướng dẫn Thanh tra Cục, các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành xây dựng dự thảo kế hoạch thanh tra chuyên ngành để tổng hợp vào kế hoạch thanh tra của Bộ trình Bộ trưởng ban hành;

b) Tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra của Thanh tra Bộ; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch thanh tra của Thanh tra Cục, các cơ quan khác thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành;

c) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ công tác thanh tra cho Thanh tra viên, công chức thanh tra chuyên ngành và chuyên viên làm công tác thanh tra thuộc Thanh tra Cục, các cơ quan khác thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và Thanh tra Sở;

d) Kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của kết luận thanh tra của Thanh tra Cục, các cơ quan khác thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và quyết định xử lý sau thanh tra của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với vụ việc thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ khi cần thiết;

đ) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị của Thanh tra Bộ, quyết định xử lý về thanh tra của Bộ trưởng;

e) Thực hiện kiểm tra về công tác thanh tra đối với Thanh tra Cục, các cơ quan khác thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành;

g) Tổng hợp, báo cáo kết quả công tác thanh tra theo quy định; định kỳ sơ kết, tổng kết công tác thanh tra toàn ngành Khoa học và Công nghệ và triển khai nhiệm vụ công tác thanh tra.

## 3. Về tổ chức thực hiện hoạt động thanh tra:

a) Thanh tra hành chính đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý của Bộ trưởng;

b) Thanh tra chuyên ngành trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, trừ lĩnh vực được phân cấp cho Thanh tra Cục, các cơ quan khác thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng;

c) Thanh tra về nội dung có liên quan đến nhiều lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;

d) Thanh tra lại vụ việc đã có kết luận của Thanh tra Cục, các cơ quan khác thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành; vụ việc thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ đã có kết luận của Thanh tra Sở nhưng phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật qua xem xét, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;

đ) Trung tập Thanh tra viên, người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành hoặc người có chuyên môn, nghiệp vụ ở cơ quan, đơn vị khác tham gia Đoàn thanh tra trong trường hợp cần thiết;

e) Thanh tra vụ việc khác khi được Bộ trưởng giao.

4. Xử phạt vi phạm hành chính hoặc kiến nghị người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

5. Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

a) Xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành chương trình, kế hoạch phòng chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn hoặc hàng năm của Bộ theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

d) Tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập tại Bộ theo quy định của pháp luật;

đ) Tổng hợp, báo cáo kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật.

6. Quản lý công chức, tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu và thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, công tác cải cách hành chính, thống kê, báo cáo, văn thư, lưu trữ, lập dự toán và tổ chức thực hiện dự toán, quyết toán thu, chi ngân sách của Thanh tra Bộ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

7. Thực hiện nhiệm vụ khác được Bộ trưởng giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

#### 1. Lãnh đạo Thanh tra Bộ:

Thanh tra Bộ có Chánh Thanh tra và các Phó Chánh Thanh tra.

Chánh Thanh tra do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, biệt phái sau khi tham khảo ý kiến của Tổng Thanh tra Chính phủ.

Chánh Thanh tra chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Phó Chánh Thanh tra giúp Chánh Thanh tra chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực công tác của Thanh tra Bộ, chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

#### 2. Cơ cấu tổ chức:

a) Phòng Tổng hợp - Hành chính;

b) Phòng Thanh tra hành chính, Tiếp công dân và Phòng chống tham nhũng, tiêu cực;

c) Phòng Thanh tra Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin (Phòng Thanh tra chuyên ngành 1);

d) Phòng Thanh tra Khoa học và Công nghệ, Chuyển giao công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Phòng Thanh tra chuyên ngành 2);

đ) Phòng Thanh tra Sở hữu trí tuệ, Tiêu chuẩn đo lường chất lượng, An toàn bức xạ và hạt nhân (Phòng Thanh tra chuyên ngành 3);

e) Phòng Giám sát và Xử lý sau thanh tra.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác giữa các phòng thuộc Thanh tra Bộ do Chánh Thanh tra quyết định.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 1919/QĐ-BTTTT ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Bộ và Quyết định số 938/QĐ-BTTTT ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi Điều 3 Quyết định số 1919/QĐ-BTTTT ngày 06 tháng 11 năm 2017; Quyết định số 235/QĐ-BKHHCN ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Thanh tra Bộ.

**Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Thanh tra và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*gocceey*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Sở KHCN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công TTĐT của Bộ KHCN;
- Lưu: VT, TCCB, HLTT.

**BỘ TRƯỞNG****Nguyễn Mạnh Hùng**